

本組別各區球員人數

分區	代號	人數
大埔	TP	7
屯門	TM	10
何文田	HMT	8
沙田	ST	10
柴灣	CW	8
荃灣	TW	9
灣仔	WC	7
觀塘	KT	9
總數		68

男A賽事：2014.12.13(六)打至決出8強，
2014.12.14(日)8強賽。

每小組首名出線

男A-A組

1	何永康 CW
2	費家璇 ST
3	黃柏棟 TW
4	歐文健 HMT
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-A1	13-Dec	17:35	何永康 CW	vs	歐文健 HMT
2-3	BA-A2	13-Dec	17:35	費家璇 ST	vs	黃柏棟 TW
1-3	BA-A3	13-Dec	19:15	何永康 CW	vs	黃柏棟 TW
2-4	BA-A4	13-Dec	19:15	費家璇 ST	vs	歐文健 HMT
1-2	BA-A5	13-Dec	20:05	何永康 CW	vs	費家璇 ST
3-4	BA-A6	13-Dec	20:05	黃柏棟 TW	vs	歐文健 HMT

男A-B組

1	黃小龍 TM
2	伍浚熙 ST
3	龐澤鋒 KT
4	古弼 TP
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-B1	13-Dec	17:35	黃小龍 TM	vs	古弼 TP
2-3	BA-B2	13-Dec	17:35	伍浚熙 ST	vs	龐澤鋒 KT
1-3	BA-B3	13-Dec	19:15	黃小龍 TM	vs	龐澤鋒 KT
2-4	BA-B4	13-Dec	19:15	伍浚熙 ST	vs	古弼 TP
1-2	BA-B5	13-Dec	20:05	黃小龍 TM	vs	伍浚熙 ST
3-4	BA-B6	13-Dec	20:05	龐澤鋒 KT	vs	古弼 TP

男A-C組

1	劉冠鋒 KT
2	李博華 TM
3	李易諭 CW
4	陳諾謙 HMT
5	莫溥彥 WC

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-5	BA-C1	13-Dec	14:15	李博華 TM	vs	莫溥彥 WC
3-4	BA-C2	13-Dec	14:15	李易諭 CW	vs	陳諾謙 HMT
1-5	BA-C3	13-Dec	15:05	劉冠鋒 KT	vs	莫溥彥 WC
2-3	BA-C4	13-Dec	15:05	李博華 TM	vs	李易諭 CW
1-4	BA-C5	13-Dec	16:20	劉冠鋒 KT	vs	陳諾謙 HMT
3-5	BA-C6	13-Dec	16:20	李易諭 CW	vs	莫溥彥 WC
1-3	BA-C7	13-Dec	17:10	劉冠鋒 KT	vs	李易諭 CW
2-4	BA-C8	13-Dec	17:10	李博華 TM	vs	陳諾謙 HMT
1-2	BA-C9	13-Dec	18:25	劉冠鋒 KT	vs	李博華 TM
4-5	BA-C10	13-Dec	18:25	陳諾謙 HMT	vs	莫溥彥 WC

男A-D組	
1	鮑奕文 ST
2	張名耀 TW
3	張恩澤 KT
4	陳德生 TP
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-D1	13-Dec	14:15	鮑奕文 ST	vs	陳德生 TP
2-3	BA-D2	13-Dec	14:15	張名耀 TW	vs	張恩澤 KT
1-3	BA-D3	13-Dec	15:05	鮑奕文 ST	vs	張恩澤 KT
2-4	BA-D4	13-Dec	15:05	張名耀 TW	vs	陳德生 TP
1-2	BA-D5	13-Dec	16:20	鮑奕文 ST	vs	張名耀 TW
3-4	BA-D6	13-Dec	16:20	張恩澤 KT	vs	陳德生 TP

男A-E組	
1	程思朗 ST
2	余柏安 TM
3	郭尚文 WC
4	陳君煒 TP
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-E1	13-Dec	14:15	程思朗 ST	vs	陳君煒 TP
2-3	BA-E2	13-Dec	14:15	余柏安 TM	vs	郭尚文 WC
1-3	BA-E3	13-Dec	15:05	程思朗 ST	vs	郭尚文 WC
2-4	BA-E4	13-Dec	15:30	余柏安 TM	vs	陳君煒 TP
1-2	BA-E5	13-Dec	16:20	程思朗 ST	vs	余柏安 TM
3-4	BA-E6	13-Dec	16:20	郭尚文 WC	vs	陳君煒 TP

男A-F組	
1	馮俊琛 KT
2	葉海杰 TM
3	黃顯揚 TW
4	曾濶皓 CW
5	黃澤恩 HMT

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-5	BA-F1	13-Dec	14:15	葉海杰 TM	vs	黃澤恩 HMT
3-4	BA-F2	13-Dec	14:15	黃顯揚 TW	vs	曾濶皓 CW
1-5	BA-F3	13-Dec	15:30	馮俊琛 KT	vs	黃澤恩 HMT
2-3	BA-F4	13-Dec	15:30	葉海杰 TM	vs	黃顯揚 TW
1-4	BA-F5	13-Dec	16:20	馮俊琛 KT	vs	曾濶皓 CW
3-5	BA-F6	13-Dec	16:20	黃顯揚 TW	vs	黃澤恩 HMT
1-3	BA-F7	13-Dec	17:10	馮俊琛 KT	vs	黃顯揚 TW
2-4	BA-F8	13-Dec	17:10	葉海杰 TM	vs	曾濶皓 CW
1-2	BA-F9	13-Dec	18:25	馮俊琛 KT	vs	葉海杰 TM
4-5	BA-F10	13-Dec	18:25	曾濶皓 CW	vs	黃澤恩 HMT

男A-G組	
1	黃子浚 WC
2	王健豪 TM
3	利炳熙 KT
4	溫保庭 HMT
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-G1	13-Dec	17:35	黃子浚 WC	vs	溫保庭 HMT
2-3	BA-G2	13-Dec	17:35	王健豪 TM	vs	利炳熙 KT
1-3	BA-G3	13-Dec	19:15	黃子浚 WC	vs	利炳熙 KT
2-4	BA-G4	13-Dec	19:15	王健豪 TM	vs	溫保庭 HMT
1-2	BA-G5	13-Dec	20:05	黃子浚 WC	vs	王健豪 TM
3-4	BA-G6	13-Dec	20:05	利炳熙 KT	vs	溫保庭 HMT

男A-H組	
1	歐學祈 ST
2	黃智鴻 TW
3	吳浩楠 CW
4	吳志軒 TP
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-H1	13-Dec	17:35	歐學祈 ST	vs	吳志軒 TP
2-3	BA-H2	13-Dec	18:00	黃智鴻 TW	vs	吳浩楠 CW
1-3	BA-H3	13-Dec	19:15	歐學祈 ST	vs	吳浩楠 CW
2-4	BA-H4	13-Dec	19:15	黃智鴻 TW	vs	吳志軒 TP
1-2	BA-H5	13-Dec	20:05	歐學祈 ST	vs	黃智鴻 TW
3-4	BA-H6	13-Dec	20:05	吳浩楠 CW	vs	吳志軒 TP

男A-J組	
1	黃仲祺 ST
2	黃鈺洛 TW
3	陳家樂 CW
4	劉冠彤 HMT
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-J1	13-Dec	18:00	黃仲祺 ST	vs	劉冠彤 HMT
2-3	BA-J2	13-Dec	18:00	黃鈺洛 TW	vs	陳家樂 CW
1-3	BA-J3	13-Dec	19:15	黃仲祺 ST	vs	陳家樂 CW
2-4	BA-J4	13-Dec	19:15	黃鈺洛 TW	vs	劉冠彤 HMT
1-2	BA-J5	13-Dec	20:30	黃仲祺 ST	vs	黃鈺洛 TW
3-4	BA-J6	13-Dec	20:30	陳家樂 CW	vs	劉冠彤 HMT

男A-K組	
1	凌瑋洛 WC
2	吳兆聰 TM
3	陸柏亨 KT
4	林在心 TP
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-K1	13-Dec	18:00	凌瑋洛 WC	vs	林在心 TP
2-3	BA-K2	13-Dec	18:00	吳兆聰 TM	vs	陸柏亨 KT
1-3	BA-K3	13-Dec	19:15	凌瑋洛 WC	vs	陸柏亨 KT
2-4	BA-K4	13-Dec	19:40	吳兆聰 TM	vs	林在心 TP
1-2	BA-K5	13-Dec	20:30	凌瑋洛 WC	vs	吳兆聰 TM
3-4	BA-K6	13-Dec	20:30	陸柏亨 KT	vs	林在心 TP

男A-L組	
1	曾嘉賢 KT
2	岑銳鋒 ST
3	方柏生 TM
4	陳善匡 TP
5	劉樂軒 TW

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-5	BA-L1	13-Dec	14:15	岑銳鋒 ST	vs	劉樂軒 TW
3-4	BA-L2	13-Dec	14:15	方柏生 TM	vs	陳善匡 TP
1-5	BA-L3	13-Dec	15:30	曾嘉賢 KT	vs	劉樂軒 TW
2-3	BA-L4	13-Dec	15:30	岑銳鋒 ST	vs	方柏生 TM
1-4	BA-L5	13-Dec	16:20	曾嘉賢 KT	vs	陳善匡 TP
3-5	BA-L6	13-Dec	16:20	方柏生 TM	vs	劉樂軒 TW
1-3	BA-L7	13-Dec	17:35	曾嘉賢 KT	vs	方柏生 TM
2-4	BA-L8	13-Dec	17:35	岑銳鋒 ST	vs	陳善匡 TP
1-2	BA-L9	13-Dec	18:25	曾嘉賢 KT	vs	岑銳鋒 ST
4-5	BA-L10	13-Dec	18:25	陳善匡 TP	vs	劉樂軒 TW

男A-M組	
1	劉恩皿 CW
2	余亦翹 TW
3	甘皓文 HMT
4	歐諾庭 WC
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-M1	13-Dec	14:15	劉恩皿 CW	vs	歐諾庭 WC
2-3	BA-M2	13-Dec	14:40	余亦翹 TW	vs	甘皓文 HMT
1-3	BA-M3	13-Dec	15:30	劉恩皿 CW	vs	甘皓文 HMT
2-4	BA-M4	13-Dec	15:30	余亦翹 TW	vs	歐諾庭 WC
1-2	BA-M5	13-Dec	16:45	劉恩皿 CW	vs	余亦翹 TW
3-4	BA-M6	13-Dec	16:45	甘皓文 HMT	vs	歐諾庭 WC

男A-N組	
1	葉銘琛 WC
2	吳叡然 ST
3	梁樂軒 KT
4	周凱駿 TW
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-N1	13-Dec	14:40	葉銘琛 WC	vs	周凱駿 TW
2-3	BA-N2	13-Dec	14:40	吳叡然 ST	vs	梁樂軒 KT
1-3	BA-N3	13-Dec	15:30	葉銘琛 WC	vs	梁樂軒 KT
2-4	BA-N4	13-Dec	15:30	吳叡然 ST	vs	周凱駿 TW
1-2	BA-N5	13-Dec	16:45	葉銘琛 WC	vs	吳叡然 ST
3-4	BA-N6	13-Dec	16:45	梁樂軒 KT	vs	周凱駿 TW

男A-P組	
1	錢浚滙 TP
2	袁子浩 ST
3	羅俊堅 TM
4	應祿 HMT
5	陳梓平 CW

配對	場次	日期	時間	對賽		
2-5	BA-P1	13-Dec	14:40	袁子浩 ST	vs	陳梓平 CW
3-4	BA-P2	13-Dec	14:40	羅俊堅 TM	vs	應祿 HMT
1-5	BA-P3	13-Dec	15:30	錢浚滙 TP	vs	陳梓平 CW
2-3	BA-P4	13-Dec	15:30	袁子浩 ST	vs	羅俊堅 TM
1-4	BA-P5	13-Dec	16:45	錢浚滙 TP	vs	應祿 HMT
3-5	BA-P6	13-Dec	16:45	羅俊堅 TM	vs	陳梓平 CW
1-3	BA-P7	13-Dec	17:35	錢浚滙 TP	vs	羅俊堅 TM
2-4	BA-P8	13-Dec	17:35	袁子浩 ST	vs	應祿 HMT
1-2	BA-P9	13-Dec	18:25	錢浚滙 TP	vs	袁子浩 ST
4-5	BA-P10	13-Dec	18:25	應祿 HMT	vs	陳梓平 CW

男A-Q組	
1	張瑞謙 CW
2	鄭煒榮 TM
3	姚學禮 KT
4	周銘恆 HMT
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-Q1	13-Dec	18:50	張瑞謙 CW	vs	周銘恆 HMT
2-3	BA-Q2	13-Dec	18:50	鄭煒榮 TM	vs	姚學禮 KT
1-3	BA-Q3	13-Dec	19:40	張瑞謙 CW	vs	姚學禮 KT
2-4	BA-Q4	13-Dec	19:40	鄭煒榮 TM	vs	周銘恆 HMT
1-2	BA-Q5	13-Dec	20:30	張瑞謙 CW	vs	鄭煒榮 TM
3-4	BA-Q6	13-Dec	20:30	姚學禮 KT	vs	周銘恆 HMT

男A-R組	
1	郭子謙 ST
2	方樂生 TM
3	李達謙 TW
4	陳蒞舜 WC
5	BYE

配對	場次	日期	時間	對賽		
1-4	BA-R1	13-Dec	18:50	郭子謙 ST	vs	陳蒞舜 WC
2-3	BA-R2	13-Dec	18:50	方樂生 TM	vs	李達謙 TW
1-3	BA-R3	13-Dec	19:40	郭子謙 ST	vs	李達謙 TW
2-4	BA-R4	13-Dec	19:40	方樂生 TM	vs	陳蒞舜 WC
1-2	BA-R5	13-Dec	20:30	郭子謙 ST	vs	方樂生 TM
3-4	BA-R6	13-Dec	20:30	李達謙 TW	vs	陳蒞舜 WC